

Bản án số: 06 /2022/HS-ST

Ngày 25-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI-
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vương Đăng Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Hà**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký Tòa án huyện Chương Mỹ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:***
Bà **Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 10/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Xuân C Tên gọi khác: Không

Giới tính: Nam Sinh năm: 1990

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Văn hóa: 10/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố: Phùng Xuân C – Sinh năm: 1962

Mẹ: Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1960

Hiện đều ở thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không

Nhân thân: Bản án số 131/2021/HSST ngày 16/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, TP Hà Nội tuyên phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội, theo Bản án số 131/2021/HSST ngày 16/11/2021 của TAND huyện Hoài Đức.(Có mặt)

- Bị hại: Anh **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/9/2019, Phùng Xuân C cùng các anh Phùng Xuân N (SN 1992 HKTT: Đông Viên, H, Chương Mỹ) và anh Trịnh Đình L (SN 1995 HKTT: Thôn Trại, T, Chương Mỹ) rủ nhau đi hát tại quán Karaoke Hoàng Gia ở thôn Quyết Tiến, xã H, huyện Chương Mỹ, TP.Hà Nội. Khi đang hát thì L có điện thoại rủ bạn là anh Nguyễn Trọng T (SN 1994 HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện Chương Mỹ) đến hát cùng. Một lúc sau anh Th điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, BKS 29X1-597.07, đến quán hát cùng với L, C và N (*xe mô tô BKS 29X1-597.07 là xe anh TH mượn của bạn anh Hạ Viết D - SN 1994 ở cùng thôn*).

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C, L, N và TH rủ nhau đến quán Internet do anh Nguyễn Bá P (SN 1987 HKTT: Thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ) làm chủ để chơi game. Tại đây, C nảy sinh ý định hỏi mượn xe mô tô BKS 29X1-597.07 trên của TH mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân. C hỏi TH: “Cho anh mượn xe của em, anh đi có việc một lúc sẽ mang về trả”, vì nghĩ C là bạn bè quen biết của L, trước đó vừa cùng C uống bia, hát Karaoke, nên TH tin tưởng đồng ý và giao chìa khoá xe cho C mượn. Lúc này, có anh Hà Văn T (SN 1994 HKTT: thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ) cũng đến chơi game, C đến gặp T hỏi: “Em có tiền không, cho anh cầm cố chiếc xe”, do T không có tiền, nên T từ chối và nói với C, nếu muốn cầm cố thì đến gặp người quen của Tấn là ông Nguyễn Hữu Th (SN 1963 ở thôn Hoà Bình, xã H, huyện Chương Mỹ) mà cầm cố. Do là ban đêm, C lại không quen biết với ông TH, nên C rủ T đi cùng đến nhà ông TH. Khi đi, T điều khiển xe mô tô của mình đi trước, C điều khiển xe mô tô BKS 29X1-597.07 theo sau. Khi đến nhà ông TH, Tấn gọi ông TH dậy và giới thiệu C (*con ông Chuyên ở thôn Q*) là bạn của T, C có chiếc xe mô tô BKS 29X1-597.07 trên muốn cầm cố, ông TH và C thoả thuận cầm cố xe trên với giá 3.000.000đ. Quá trình cầm cố, 2 bên chỉ thoả thuận bằng miệng với nhau. Sau khi nhận tiền, C đưa lại cho ông TH 150.000đ (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền lãi, số tiền còn lại 2.850.000đ, C sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 10 giờ ngày 13/9/2019, C đi bộ đến quán Internet của anh Nguyễn Bá P để chơi game, tại đây, C gặp anh Ngô Viết T (SN 1991, HKTT: thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ). Do đã tiêu sài hết số tiền trên, C nhờ T điều khiển xe chở C đến nhà ông TH. Tại đây, C có nói với ông TH, cho C vay thêm 2.000.000đ (Hai triệu đồng) C sẽ gọi người đến làm giá để bán xe cho ông TH. Tin tưởng vì C nói là xe của C, nên ông TH đồng ý đưa thêm cho C 2.000.000đ, toàn bộ số tiền này, C sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 17 giờ ngày 13/9/2019, không thấy C trả xe, anh TH đi tìm thì gặp C ở quán Internet của anh P nói trên. Tại đây, C hỏi vay TH số tiền 1.000.000đ để đi chuộc xe về trả cho TH, TH đồng ý, sau đó C không đi chuộc xe mà sử dụng số tiền TH đưa để tiêu sài cá nhân hết. Sau khi hết tiền, khoảng 15h00' ngày 14/9/2019, C có rủ Tấn đến nhà ông TH. Tại đây, C nói với ông TH đưa thêm cho C 2.000.000đ (Hai triệu đồng), C sẽ gọi người đến làm giá và về nhà lấy đăng ký xe đến bán xe cho ông TH. Tin tưởng, nên ông TH đồng ý đưa thêm cho C 2.000.000đ. Sau khi nhận tiền, C tiếp tục dùng để tiêu sài cá nhân hết. Sau khi hết tiền, C không đến nhà ông TH để bán xe như đã hứa, cũng không chuộc xe để trả cho TH mà tắt điện thoại, bỏ trốn khỏi địa phương. Do không liên lạc được với C, TH có đến nhà tìm C nhưng không gặp, cho rằng C lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của mình và đã quá ngày hẹn, TH không có xe mang về trả cho anh Duy. Ngày 17/9/2019, anh TH đến Công an xã H tố giác Phùng Xuân C có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xe mô tô của mình. Công an xã H báo cáo Đoàn Công an Miếu Môn giải quyết. Quá trình xác minh, ngày 27/9/2019, ông TH đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Đoàn Công an Miếu Môn. Ngày 30/9/2019, Đoàn Công an Miếu Môn báo cáo và bàn giao hồ sơ, tang vật đến Công an huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 chiếc xe mô tô BKS 29X1 - 597.07 nhãn hiệu Honda, sơn màu nâu cũ đã qua sử dụng (chiếc xe trên do ông Nguyễn Hữu Th giao nộp).
- Số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Do ông Nguyễn Hữu Th giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 146 ngày 10/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chương Mỹ kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô BKS 29X1 - 597.07 là 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT đã làm rõ nguồn gốc chiếc xe mô tô BKS 29X1 - 597.07, nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu là tài sản hợp pháp của anh Hạ Viết D, anh D có đơn xin lại tài sản để sử dụng. Ngày 29/11/2019, Cơ quan CSĐT đã trả lại phương tiện cho anh D quản lý sử dụng.

*** Về trách nhiệm dân sự .**

- Đối với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) C vay của bị hại là anh TH, đại diện gia đình C đã gặp và trả lại anh TH số tiền này, anh TH trực tiếp nhận số tiền này, không có yêu cầu đề nghị gì thêm.
- Đối với chủ xe là anh Hạ Viết D đã nhận lại được chiếc xe mô tô BKS 29X1 - 597.07 nhãn hiệu Honda và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với số tiền C cầm cố xe để vay ông TH tổng số tiền 6.850.000đ (Sáu triệu, tám trăm, năm mươi nghìn đồng). Ông TH yêu cầu C trả lại ông TH số tiền này. Đến nay, C chưa trả số tiền trên cho ông TH.

Cáo trạng số 14 /CT-VKS-CM ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Phùng Xuân C** tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: - Bị cáo Phùng Xuân C khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Xuân C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt **Phùng Xuân C** từ 9 đến 12 tháng tù. Ngoài bản này bị cáo còn đang phải tổng hợp hình phạt tù, tại bản án hình sự số 131/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức. Tổng hợp từ 39 đến 42 tháng tù.

Sung công quỹ số tiền 150.000 đồng thu giữ của ông Nguyễn Hữ Thương.

Về trách nhiệm dân sự: Phùng Xuân C phải trả ông TH số tiền **6.850.000** đồng.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng của Thương.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, bị hại. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Phùng Xuân C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 12/9/2019, tại thôn Q, xã H, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, Phùng Xuân C bằng thủ đoạn gian dối đã chiếm đoạt chiếc xe máy BKS 29X1-597.07 trị giá 9.200.000 đồng của anh Nguyễn Trọng T rồi mang đi cầm cố cho ông Nguyễn Hữu Th để lấy số tiền 6.850.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Phùng Xuân C là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

* Về tình tiết tăng nặng: Bị can không có tình tiết tăng nặng.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Bị can đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự.

[2.4]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện tính coi thường pháp luật. Ngoài bản này bị cáo còn đang phải chấp hành hình phạt tù, tại bản án hình sự số 131/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, do đó cần áp dụng mức hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo và tổng hợp với mức hình phạt 30 tháng tù tại Bản án hình sự số 131/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

- Ông Nguyễn Hữu Th yêu cầu Phùng Xuân C phải hoàn trả số tiền 6.850.000 đồng đã cho C vay. Đến nay, C chưa hoàn trả được cho ông TH số tiền nêu trên. Do đó buộc bị cáo C phải trả ông TH số tiền 6.850.000 đồng là có căn cứ.

[2.6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng thu lời bất C của Thường.

[2.7]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016: buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phùng Xuân C** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự phạt bị cáo **Phùng Xuân C** **12**(Mười hai) tháng tù. Tổng hợp Bản án hình sự số 131/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, bị cáo đang chấp hành hình phạt **30** tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 8/05/2021.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 150.000 đồng thu giữ của **Nguyễn Hữu Th** do thu lời bất C mà có.

(Vật chứng hiện ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội số tiền 150.000 đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/11/2020 của Công an huyện Chương Mỹ).

-Buộc bị cáo Phùng Xuân C phải trả ông **Nguyễn Hữu Th** số tiền **6.850.000 đồng**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Hữu Th có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thi hành thì bị cáo phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Xuân C phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **342.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CA huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ
- Bị cáo, bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hs; VP

TM . Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vương Đăng Khoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Nơi nhận:
- TAND Tp Hà Nội;
 - VKSND Tp Hà Nội
 - VKSND huyện Chương Mỹ;
 - CA huyện Chương Mỹ;
 - THA huyện Chương Mỹ
 - Bị cáo, bị hại.
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
 - Lưu hs; VP

TM . Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vương Đăng Khoa

